

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2021/HS-ST
Ngày 03 tháng 02 năm 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chanh, ông Tường Duy Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2021/TLST - HS ngày 19 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2021/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1987 tại huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Bản T, xã T, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: Lớp 3/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1962, con bà Đỗ Thị D, sinh năm 1962; vợ Nguyễn Thị Đức H, sinh năm 1987, có 02 con, tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân:

Tại bản án hình sự số 55/2006/HSST ngày 25/12/2006 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng về tội Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 248 Bộ Luật hình sự (Đã xóa án tích).

Tại bản án hình sự số 14/2016/HSST ngày 01/11/2016 Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 Bộ Luật hình sự, chấp hành xong hình phạt ngày 12/02/2018 (Đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/11/2020 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 05/11/2020, Nguyễn Văn M đi bộ từ nhà đến bản Phiêng Cành, xã Tân Lập, huyện Mộc Châu mục đích tìm mua ma túy để sử dụng, đến nơi M gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, qua trao đổi M mua được 08 viên Methamphetamine với giá 400.000 đồng, có được ma túy M cất giấu trong người, trên đường về đến thì gặp tổ công tác Công an xã Tân Lập kiểm tra phát hiện, thu giữ vật chứng: 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 08 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine.

Ngày 06/11/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành cân tịnh xác định khối lượng 08 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Văn M được 0,8 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi trung cầu giám định, mẫu ký hiệu M.

Tại kết luận giám định số 1641 ngày 10/11/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,8 gam; tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,8 gam, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố Nguyễn Văn M về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đựng mảnh nilon màu xanh và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong đựng phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định đã bóc mở và mẫu gửi giám định ký hiệu M không sử dụng đến có khối lượng 0,19 gam; 01 phong bì niêm phong đựng Test thử ma túy của Nguyễn Văn M.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật..

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo có

lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, số ma túy bị thu giữ là Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,8 gam, nguồn gốc do bị cáo mua của người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, với giá 400.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an xã Tân Lập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La lập hồi 21 giờ 30 phút, ngày 05/11/2020; biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 1641 ngày 10/11/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là chất ma túy, loại Methamphetamine. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập trong hồ sơ.

[3] *Khung hình phạt áp dụng*: Bị cáo tàng trữ khối lượng 0,8 gam chất ma túy, loại chất Methamphetamine, đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã 02 lần bị kết án về tội Đánh bạc và tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Thấy rằng bị cáo đã được đi cải tạo giáo dục nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội, mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Về hình phạt bổ sung* : Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[5] *Về vật chứng*:

Đối với: 01 phong bì niêm phong đựng mảnh nilon màu xanh và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong đựng phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định đã bóc mở và mẫu gửi giám định ký hiệu M không sử dụng đến có khối lượng 0,19 gam; 01 phong bì niêm phong đựng Test thử ma túy của Nguyễn Văn M. Xét là vật bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cùng vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về các vấn đề khác*: Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo đã khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó không có căn cứ điều tra làm rõ, vì vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đựng mảnh nilon màu xanh và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong đựng phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định đã bóc mở và mẫu gửi giám định ký hiệu M không sử dụng

đến có khối lượng 0,19 gam; 01 phong bì niêm phong đựng Test thử ma túy của Nguyễn Văn M.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Minh phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà